

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ:
TRƯỜNG MẦM NON THÂN YÊU - TẾT TRUNG THU (27 MT)
Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 09/09 đến 04/10/2024)**

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
1	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh, theo nhạc bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa hai tay lên cao. + Co và duỗi tay - Lung, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải - Chân: + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa hai tay lên cao. + Co và duỗi tay - Lung, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải - Chân: + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên 	
2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện VĐ: Đi bằng gót chân	<ul style="list-style-type: none"> - Đi bằng gót chân 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: - Đi bằng gót chân * Hoạt động chơi: - TCVD: Bắt bướm 	
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 - 4m - Ném xa = 1 tay - Bật liên tục về phía trước	<ul style="list-style-type: none"> - Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 - 4m - Ném xa bằng 1 tay. - Bật liên tục về phía trước 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: - Bò bằng bàn tay, bàn chân 3 - 4m - Ném xa bằng 1 tay - Bật liên tục về phía trước * Hoạt động chơi: - TCVD: Cắm cờ, Chạy tiếp sức, Bắt chước tạo dáng - TCM: Cắm cờ, Nhảy bao bố, Chuyên bóng 	
6	Trẻ thực hiện được các vận động: - Cuộn - xoay tròn cổ tay	<ul style="list-style-type: none"> - Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi ... trong các bài tập của chủ đề “Trường Mầm Non - 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động chơi: - Góc NT: Cho trẻ thực hành: Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi ... để tạo ra đồ dùng đồ chơi ở 	

		Tết trung thu”	trường MN - Tết trung thu	
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
9	Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn khi ăn ở lớp, ở trường.	- Cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn khi ăn ở lớp, ở trường	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Cho trẻ thực hành cầm bát, thìa, xúc cơm, thức ăn cẩn thận không làm đổ, làm rơi vãi thức ăn.	
10	Trẻ có 1 số hành vi tốt trong ăn uống ở trường MN: - Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ. - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...	- Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống ở trường mầm non : Mời cô giáo, các bạn trước khi ăn. Khi ăn nhai kĩ thức ăn, ăn từ tốn,..chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn, không kén chọn thức ăn	* Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân: + Cô trò chuyện với trẻ về 1 số thói quen tốt trong ăn uống. + Cho trẻ thực hành trong giờ ăn: Mời cô giáo, các bạn trước khi ăn. Khi ăn nhai kĩ thức ăn, ăn từ tốn.	
11	Trẻ có 1 số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh cho bản thân khi được nhắc nhở như: + Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép giầy khi đi học. -Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, đối với SK của trẻ: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh,đi dép giầy khi đi học -Nhận biết 1 số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản: Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....	* Hoạt động học: - TC với trẻ lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, đối với SK của trẻ: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép giầy khi đi học - TC với trẻ khi bị đau, chảy máu hoặc sốt phải nói với người lớn... Khi bị hắt hơi, sổ mũi, đau bụng... phải nói với cô giáo, nói với bố mẹ....	
II. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
1. Khám phá khoa học				
<i>a) Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng</i>				
14	Trẻ biết phối hợp các giác quan để nhận biết đồ vật như kết hợp nhìn, sờ... để tìm hiểu đặc điểm của một số đồ dùng đồ chơi ở trường MN	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi của trường lớp mầm non. - Phân loại đồ dùng, đồ chơi của trường - lớp mầm non theo 1 - 2 dấu hiệu.	* Hoạt động học: - KPKH: Một số đồ dùng đồ chơi ở lớp mẫu giáo nhờ (TCTV: Hộp sáp màu, hộp đất nặn ...) - HĐ chơi NT: + Quan sát cây hoa giấy, Cây xoài, đu quay, Cầu	

16	Trẻ biết phân loại một số đồ dùng đồ chơi ở trường mầm non theo 1 hoặc 2 dấu hiệu.	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng đồ chơi quen thuộc ở trường lớp mầm non.	trượt, Cây sấu ... + Trải nghiệm: Chơi với nam châm, trứng chìm trứng nổi, Quả trứng xoay tròn, nhặt rau...(TCTV: Nam châm hút được sắt, Quả trứng nổi trong nước muối ...)	
c. Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác				
18	Trẻ nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của một số đồ, đồ ở trường MN khi được quan sát.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi ở trường, lớp mầm non.	* Hoạt động học: - KPKH: Trò chuyện về một số đồ dùng đồ chơi ở lớp MGN (TCTV: Hộp sáp màu, hộp đất nặn ...)	
20	Trẻ LQ với máy tính, chơi được 1 số TC trong phần mềm Kidsmart	- Khám phá 1 số trò chơi trong phần mềm Kidsmart.	- Làm quen với cách tắt mở máy, cách sử dụng chuột máy tính - Làm quen máy tính, chơi trò chơi làm bánh - Khám phá ngôi nhà sách, tập kể truyện ...	
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
21	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: "Bao nhiêu?" "Là số mấy?"...	- Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: Bao nhiêu? Là số mấy? ...	* Hoạt động học: - LQVT: + Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2. Nhận biết số 1, 2. Nhận biết số thứ tự trong PV 2 + Làm quen vở toán	
	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong PV 2	- Đếm trên đối tượng trong PV 2 và đếm theo khả năng.	* Hoạt động chơi: - Thực hành đếm đồ dùng, đồ chơi của lớp.	
	Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong PV 2 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 2 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	- TCM (Trò chơi học tập): Ghép đôi * HĐ ăn, ngủ, VS cá nhân: - Lấy giúp cô cho mỗi bạn 1 cái ghế, 1 cái thìa xếp với 1 cái bát.	
22	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.	* Hoạt động học: - LQVT: Tách gộp trong phạm vi 2	

	phạm vi 2, đếm và nói kết quả			
	Trẻ biết tách 1 nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn..		
3. Khám phá xã hội				
30	<p>Trẻ biết nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.</p> <p>Trẻ biết nói tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường trong khi được hỏi, trò chuyện.</p> <p>Trẻ biết nói tên và một vài hoạt động của trẻ ở trường khi được hỏi, trò chuyện.</p>	<p>- Tên, địa chỉ của trường lớp.</p> <p>- Tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường.</p> <p>- <i>Học tập, làm theo Bác Hồ: Kính trọng, lễ phép với cô giáo với các cô bác trong trường MN.</i></p> <p>- Các hoạt động của trẻ ở trường.</p>	<p>* Hoạt động học:</p> <p>- Khám phá xã hội: + TC trường MN Phu Luông của bé <i>(TCTV: Trường mầm non Phu Luông; xã Phu Luông)</i></p> <p>+ TC về lớp MGN của bé <i>(TCTV: Các bạn xếp hàng ra sân tập thể dục...)</i></p> <p>+ TC về các cô, bác trong trường MN <i>(GD trẻ biết kính trọng, lễ phép với cô giáo với các cô bác trong trường MN - HĐC).</i></p> <p>+ Thực hành kể về các HĐ (của trẻ ở trường, lớp. <i>TCTV: Cô cấp dưỡng đang nấu ăn, Bác bảo vệ tên là Thành, Con học lớp cô Tân và cô Biên; Con học lớp MGN ...)</i></p>	
32	Trẻ kể tên và nói đặc điểm của ngày Tết trung thu	- Đặc điểm nổi bật của ngày tết trung thu	* Hoạt động học: - Trải nghiệm tết trung thu (5E)	
III. Phát triển ngôn ngữ				
1. Nghe hiểu lời nói				
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
37	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... về trường mầm non - Tết trung thu	- Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao ... về trường MN - Tết trung thu: Nghe lời cô giáo, Thỏ trắng đi học, dung dăng dung dẻ...	* Hoạt động học: - Văn học: + Thơ: Tình bạn <i>(TCTV: Giật mình)</i> + Thơ: Trắng lười liềm + Thơ: Em luôn nhẹ nhàng <i>(TCTV: Cát giữ)</i> + Truyện: Gà tơ đi học <i>(TCTV: Xoay ngược, Xoay xuôi)</i>	

			- Đồng dao: Dung dăng dung dề.	
39	Trẻ biết sử dụng các từ như: Mời cô, mời bạn, xin phép, thưa, dạ, vâng cảm ơn, xin lỗi khi giao tiếp với cô giáo.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: Mời cô, mời bạn, xin phép, thưa, dạ, vâng cảm ơn, xin lỗi khi giao tiếp với cô giáo.	* Hoạt động học: - Xem vi deo về hành vi đúng sai. Thực hành cảm ơn khi được giúp đỡ, cho tặng quà, xin lỗi khi có lỗi. * HĐ ăn, ngủ, VS cá nhân: - Dạy trẻ trước khi ăn mời cô giáo mời các bạn. Cho trẻ thực hành mời cô và các bạn. * Hoạt động chơi: - Cho trẻ chơi HĐ ở các góc: Góc phân vai đóng vai “Cô giáo”, bán hàng; Góc xây dựng...	
3. Làm quen với việc đọc - viết				
46	Trẻ nhận dạng và làm quen chữ cái o, ô, ơ trong bảng chữ cái TV	- Nhận biết chữ cái: o, ô, ơ.	* Hoạt động học: - Làm quen vở chữ cái (nhóm chữ o, ô, ơ)	
IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
1. Thể hiện ý thức bản thân				
2. Thể hiện sự tự tin				
48	Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi). - <i>Học tập, làm theo gương Bác Hồ: Biết giúp đỡ bạn, cô giáo.</i>	* Hoạt động học: - Phát triển tình cảm: Chia sẻ, giúp đỡ bạn * HĐ lao động: - Thực hành cho trẻ lau, sắp xếp đđdc, kê ghế...	
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng XQ				
4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội				
52	Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn.	- Một số quy định ở lớp: Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ - <i>Học tập, làm theo Bác Hồ: Giữ lớp học sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp.</i>	* Hoạt động học: - Trò chuyện để trẻ biết giữ gìn lớp học sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp. Giữ trật tự khi ăn, khi ngủ * Hoạt động chơi: - Thực hành cất đồ chơi vào các góc. * HĐ ăn, ngủ, VS cá nhân: - Thực hành: Cất bát, thìa vào rổ. - Rèn thói quen xếp dẹp,	

			phơi khăn mặt gọn gàng * HĐ lao động: + Thực hành: Cát đd, đc vào nơi quy định.	
5. Quan tâm đến môi trường				
V. Phát triển thẩm mỹ				
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp TNCS và các TPNT				
60	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm về trường MN - Tết trung thu và ngắm nhìn vẻ đẹp của trường, lớp, đồ dùng, đồ chơi...	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát: Trường làng tôi, trường MG yêu thương, bàn tay cô giáo ... - Nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ về chủ đề trường mầm non - Tết trung thu - Trẻ ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các tác phẩm NT về chủ đề Trường mầm non - Tết trung thu - Nghe các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, dân ca)	* Hoạt động học: - Cho trẻ lắng nghe bài hát, bản nhạc, đồng dao trong chủ đề Trường mầm non - Tết trung thu: Trường làng tôi, Trường MG yêu thương, Bàn tay cô giáo, Dung dăng dung dẻ... - Cho trẻ ngắm nhìn, chỉ, sờ các tác phẩm NT về trường MN - Tết trung thu - Cho trẻ nghe truyện: Thỏ trắng đi học - Cho trẻ nghe các bài hát trong chủ đề trường MN - Tết trung thu các bài dân ca: Thật đáng chê, gà gáy ... Chơi các TCDG: Chi chi chành chành, nu na nu nống...	
2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình				
61	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời bài hát	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Múa vui	* Hoạt động học: - Dạy hát: Múa vui - VĐMH: Vui đến trường, Đu quay	
62	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức VĐMH	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát: Vui đến trường; Đu quay; Đem trung thu	* Hoạt động chơi: + TCÂN: Đi theo tiếng nhạc; Giọng hát cao, giọng hát thấp, Khiêu vũ với bóng....	
63	Trẻ làm quen với đàn oocgan và đánh được 1 số nốt nhạc theo yêu cầu của cô giáo.	- Nhận ra và đánh được các nốt nhạc (7 nốt)	- Dạy trẻ làm quen với đàn như: Cách ngồi, mở đàn, cách để tay để đánh đúng cách... - Dạy trẻ làm quen với các nốt nhạc trên phím đàn như: Đồ, rê, mi, pha, son,	

			la, xi, đồ. - Dạy trẻ hát theo nhạc theo bài hát trong CD : Trường chúng cháu là trường mầm non.	
65	Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong,...và dán thành bức tranh có màu sắc và bố cục về chủ đề Trường MN - Tết trung thu	- Sử dụng các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm: Nặn bánh trung thu; Cắt dán đồ dùng đồ chơi... - Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét: Nặn vòng đeo tay	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Nặn bánh trung thu (M) + Cắt dán đồ dùng đồ chơi (ĐT) * HĐ chơi: Chơi HĐ ở các góc: - Góc nghệ thuật - Góc xây dựng - Chơi với các nguyên vật liệu thiên nhiên ... (TCTV: Trường học, ghé đá, nấu ăn, lớp học, búp bê, bập bênh, công viên...)	
67	Trẻ biết làm lốm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành SP có nhiều chi tiết.	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm về chủ đề Trường MN - Tết trung thu		
68	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau về chủ đề Trường MN - Tết trung thu			

I. CHUẨN BỊ

- Cô cùng trẻ treo tranh ảnh, trang trí lớp theo các chủ đề nhánh: Trường mầm non của bé, Lớp học của bé, Tết trung thu, Đồ dùng đồ chơi của lớp
- Thẻ chữ số, đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán, giấy vẽ, lá khô ...
- Giấy khổ to (tận dụng bìa lịch, báo cũ...) để vẽ, kéo, bút chì, bút màu, sáp, đất nặn, giấy vẽ, giấy màu, hồ dán, giấy báo, hộp bìa cát tông (có thể vò xé) cho trẻ.
- Lựa chọn 1 số bài hát (Cháu vẽ ông mặt trời, Trường làng tôi, Đu quay, Trường MG yêu thương, Đêm trung thu; Bàn tay cô giáo, Múa đàn...); trò chơi (Cắm cờ, Ghép đôi, Xem ai nhanh mắt, Đi theo tiếng nhạc, Giọng hát cao giọng hát thấp, Khiêu vũ với bóng...); câu truyện (Thỏ trắng đi học...); Thơ (Tình bạn, Nghe lời cô giáo; Em luôn nhẹ nhàng; Cô và cháu...); đồng dao (Dung dăng dung dè)... liên quan đến chủ đề.
- Tranh ảnh, video hoạt động, khu vực, đđdc về trường lớp MN xã Phú Lương
- Tuyên truyền tới phụ huynh về chủ đề và yêu cầu phụ huynh giúp đỡ thu lượm các đồ dùng phế liệu đã qua sử dụng để làm đồ dùng đồ chơi.
- Sử dụng các phương tiện khác nhau như tranh thơ, tranh truyện, câu đố, bài đồng dao, trò chơi, thăm quan ... để dẫn dắt trẻ vào chủ đề.

II. MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô cho trẻ xem tranh ảnh, video hoạt động, khu vực, đồ dùng, đồ chơi ... về trường lớp MN xã Phú Lương của bé; trò chuyện với trẻ về trường, lớp của trẻ: Tên trường (lớp) nơi bé học, địa chỉ trường, các khu vực trong trường ...

+ Châu học ở trường (lớp) nào ?

+ Địa chỉ trường cháu ở đâu ?

+ Trên sân trường có những khu vực nào ?

+ Trong trường MN con gặp các cô, các bác nào ?

+ Cô giáo con tên là gì ? Tổ của con là tổ nào ? Trong tổ có những bạn nào?

+ Kể tên những đồ dùng (đồ chơi) trong lớp học của con ? ...

- Dán ảnh (cài kí hiệu) của các bạn trong lớp lên tường (bảng bé ngoan, bạn nào đến lớp, ghế, cốc, khăn mặt, tủ cá nhân...)

- Hàng ngày vào những thời điểm khác nhau, hướng dẫn trẻ xem ảnh và cho trẻ tự kể với nhau về gia đình mình và gia đình bạn; kể về sự giúp đỡ lẫn nhau trong gia đình.

- Cô cùng trẻ tô màu và treo những bức ảnh về trường, lớp MN lên góc trang trí chủ đề; bày biện các đồ dùng, đồ chơi ở góc gia đình... Hướng trẻ chú ý đến sự thay đổi trong cách trang trí lớp của chủ đề “Trường Mầm Non”

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Duyệt)

Lò Thị Chuyên

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Tòng Thị Tân